

Số: 19 /BC-TASCO

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng đầu năm 2019)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng : Công ty Cổ phần Tasco
- Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 4 tòa nhà M5, 91 Nguyễn Chí Thanh, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại : (84-24) 3773 8558
- Fax : (84-24) 3773 8559
- Email : quanlycodong@tasco.com.vn
- Vốn điều lệ : 2.686.319.650.000 đồng
- Mã chứng khoán : HUT

I. Hoạt động của Đại hội đồng Cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQ-ĐHĐCĐ	22/05/2019	Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2019)**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)**

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Quang Dũng	Chủ tịch HĐQT	16	100%	
2	Ông Nguyễn Việt Tân	Phó Chủ tịch HĐQT	16	100%	
3	Bà Phạm Thị Chi	Thành viên HĐQT	16	100%	
4	Bà Trần Thị Thanh Tân	Thành viên HĐQT	15	93,75%	Đi công tác
5	Bà Trần Hải Yến	Thành viên HĐQT	16	100%	
6	Bà Đỗ Thanh Hương	Thành viên HĐQT độc lập	16	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Thực hiện theo đúng quy định tại điều lệ của Công ty, các quy định, quy chế quản lý nội bộ và Pháp luật hiện hành, Hội đồng Quản trị đã giám sát Ban Tổng Giám đốc thông qua những hoạt động cụ thể như sau:

- Thường xuyên giám sát Ban điều hành thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị, Điều lệ Công ty đã ban hành.

- Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư; đánh giá việc thực hiện kinh doanh, đầu tư để đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2019 đã đề ra.

- Giám sát tình hình quản lý tài chính của Công ty, quản lý các chi phí đầu tư để phòng ngừa những rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Giám sát việc thực hiện chấp hành và tuân thủ các quy định pháp luật, chế độ báo cáo, công bố thông tin kịp thời, chính xác.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị

STT	Tiểu ban	Nhiệm vụ chính
1	Tiểu ban chiến lược và đầu tư	<ul style="list-style-type: none">- Định hướng xây dựng và đề xuất phê duyệt chiến lược tổng thể;- Giám sát thực hiện chiến lược thông qua các báo cáo định kỳ về các vấn đề chiến lược, đầu tư;- Thảo luận và đề xuất phê duyệt kế hoạch kinh doanh cho Công ty và các công ty con;- Đề xuất phê duyệt các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền (theo cơ chế phân quyền);- Định hướng xây dựng và đặt mục tiêu cho doanh nghiệp;- Đề xuất phê duyệt kế hoạch tài chính và phân bổ vốn;- Giám sát hiệu quả hoạt động so với mục tiêu/kế hoạch.
2	Tiểu ban nhân sự và văn hóa doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none">- Xây dựng chiến lược phát triển nhân sự (tuyển dụng, duy trì nhân tài, chế độ lương thưởng/đãi ngộ)- Giám sát đánh giá kết quả công việc của các cá nhân chủ chốt và cân đối giữa hiệu quả công việc với chế độ đãi ngộ; Giám sát việc xây dựng và vận hành hệ thống lương thưởng;- Hỗ trợ HĐQT trong việc đề xuất và lựa chọn các ứng viên cho các vị trí điều hành và các vị trí HĐQT khi có yêu cầu;- Giám sát và lập kế hoạch cho việc phát triển nhân sự kế thừa;- Định hướng xây dựng văn hóa doanh nghiệp;- Đảm bảo công ty tuân thủ các tiêu chuẩn đạo đức và đóng góp vào việc xây dựng một bầu không khí tin cậy lẫn nhau trong công ty;- Phát hiện và ngăn chặn những vi phạm của công ty đối với các quy định của pháp luật và các tiêu chuẩn đạo đức.
3	Tiểu ban kiểm toán và Quản trị rủi ro	<ul style="list-style-type: none">- Đánh giá một cách độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách pháp luật, Điều lệ, các quyết định của ĐHĐCĐ, các quyết định/quy chế của HĐQT;- Kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ các chính sách, quy chế và quy trình nội bộ trong hoạt động kinh doanh;- Thực hiện chức năng quản trị rủi ro các hoạt động của Công ty thông qua việc yêu cầu và phối hợp với các bộ phận liên quan trong Công ty

		thu thập, phân tích và đề ra các giải pháp xử lý cần thiết đối với các sự kiện chứa đựng nguy cơ rủi ro có thể phát sinh trong hoạt động kinh doanh của Công ty.
4	Tiểu ban tài chính và kế toán	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu và kế hoạch Tài chính - Kế toán của Công ty; - Chủ trì xây dựng, sửa đổi hệ thống quản trị tài chính và hệ thống kế toán tại Công ty; - Tư vấn xây dựng hệ thống quản trị tài chính và kế toán tại công ty con; - Duy trì và phát triển quan hệ với các đối tác tài chính lớn, các cơ quan quản lý nhà nước liên quan; - Tham gia lập chiến lược và giám sát thực hiện chiến lược Công ty; - Xây dựng, sửa đổi và giám sát thực hiện các quy chế quản lý nội bộ của Công ty mảng tài chính và kế toán; - Giám sát quản lý quan hệ cổ đông.

Từng thành viên Hội đồng Quản trị luôn thực hiện nhiệm vụ của mình và phát huy vai trò của các Trưởng tiểu ban trong công tác quản trị và giám sát hoạt động SXKD của Ban Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo Ban Tổng Giám đốc điều hành theo đúng văn hóa và giá trị cốt lõi của Công ty và theo quy định pháp luật.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2019)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
Nghị quyết của Hội đồng Quản trị			
1	01/2019/NQ-HĐQT	28/01/2019	Thông qua Biên bản thẩm định và xử lý công nợ
2	02/2019/NQ-HĐQT	22/02/2019	Giảm vốn điều lệ tại Tasco Nam Định
3	03/2019/NQ-HĐQT	08/03/2019	Phê duyệt chủ trương nghiên cứu 2 dự án Điện gió tại Gia Lai và Phú Yên
4	04/2019/NQ-HĐQT	08/03/2019	Thông qua kết quả SXKD của VETC
5	05/2019/NQ-HĐQT	08/03/2019	Thông qua Phương án Nhân sự HĐQT, BKS Thăng Long
6	06/2019/NQ-HĐQT	28/03/2019	Điều chỉnh Sơ đồ tổ chức Công ty TNHH MTV Dịch vụ Tasco
7	08/2019/NQ-HĐQT	29/03/2019	Phê duyệt Phương án chuyển nhượng sản dịch vụ Dự án khu nhà ở cho CBNV Văn phòng TƯ Đảng và Báo Nhân Dân
8	09/2019/NQ-HĐQT	29/03/2019	Phê duyệt việc ký kết các giao dịch trong Hợp đồng thuê sản dịch vụ tòa nhà A, B, C, D Dự án khu nhà ở cho CBNV Văn phòng TƯ Đảng và Báo Nhân Dân
9	10/2019/NQ-HĐQT	16/04/2019	Thông qua Kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2019
10	11/2019/NQ-HĐQT	14/05/2019	Bổ sung tài sản đảm bảo cho Vietcombank Hà Nội
11	12/2019/NQ-HĐQT	05/06/2019	Phê duyệt đề xuất Miễn nhiệm, bổ nhiệm KTT Tasco 6
12	13/2019/NQ-HĐQT	07/06/2019	Phê duyệt đề xuất Chấm dứt HĐLĐ, Bổ nhiệm, Miễn nhiệm Kế toán trưởng Thái An

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
13	14/2019/NQ-HĐQT	07/06/2019	Thông qua Sơ đồ tổ chức Tasco 6
14	15/2019/NQ-HĐQT	07/06/2019	Thông qua các Quy trình xin ý kiến HĐQT
15	16/2019/NQ-HĐQT	07/06/2019	Thông qua chủ trương ký Phụ lục Hợp đồng BOT và HĐ cung cấp dịch vụ thu phí
16	17/2019/NQ-HĐQT	17/06/2019	Tăng vốn góp tại Công ty TNHH Thu phí tự động VETC
II. Quyết định của Hội đồng Quản trị			
1	01/2019/QĐ-HĐQT	11/01/2019	Phê duyệt Kết quả hoàn thành BSC năm 2018
2	02/2019/QĐ-HĐQT	11/01/2019	Phê duyệt bản giao BSC năm 2019
3	03/2019/QĐ-HĐQT	11/01/2019	Phê duyệt Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2019
4	04/2019/QĐ-HĐQT	28/03/2019	Thông qua PLHĐ BOO DA Thu phí tự động không dừng và kiểm soát tải trọng xe trên toàn quốc – Giai đoạn 1 áp dụng cho Quốc lộ 1 và đường Hồ Chí Minh đoạn qua Tây Nguyên
5	05/2019/QĐ-HĐQT	15/04/2019	Thành lập Ban Hợp tác Quốc tế
6	06/2019/QĐ-HĐQT	15/04/2019	Bổ nhiệm Phó Giám đốc Ban Hợp tác Quốc tế
7	07/2019/QĐ-HĐQT	10/05/2019	Phê duyệt danh sách Ban Hợp tác Quốc tế chuyên trách và kiêm nhiệm

III. Ban Kiểm soát (Báo cáo năm 6 tháng đầu năm 2019)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Ban kiểm soát của Công ty CP Tasco gồm 3 thành viên:

- Bà Bùi Kim Ngân
- Bà Lê Thị Ngọc
- Ông Nguyễn Dương Thụ
- Trưởng Ban Kiểm soát
- Thành viên Ban Kiểm soát
- Thành viên Ban Kiểm soát

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Cổ đông

Trong 6 tháng đầu năm 2019, BKS đã hoàn thành việc giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc ở nhiều hoạt động, bao gồm:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019: BKS đã theo dõi chặt chẽ tiến độ triển khai và ghi nhận Ban Lãnh đạo Công ty đã và đang thực hiện đúng kế hoạch đề ra trong Nghị quyết.

- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo soát xét 6 tháng đầu năm 2019: thông qua hoạt động của Phòng Kiểm toán, trao đổi trực tiếp với kiểm toán độc lập trong đợt soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2019 để kịp thời cập nhật, đánh giá kết quả kiểm toán trước khi Công ty phát hành báo cáo ra công chúng.

- Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh: thông qua hoạt động của Phòng Kiểm toán, BKS đã chỉ đạo, theo dõi chặt chẽ tính tuân thủ và hiệu quả của Ban Lãnh đạo trong thực hiện các quy chế, quy trình sản xuất kinh doanh. Với kết quả kiểm toán nội bộ trong 6 tháng đầu năm 2019, BKS đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty đã được xây dựng và không ngừng được bổ sung, điều chỉnh đảm bảo tăng cường các chốt kiểm soát và phù hợp đặc thù hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban Lãnh đạo Công ty tuân thủ các quy định pháp luật, các quy chế, quy trình, quy định nội bộ của Công ty trong quá trình quản lý và điều hành.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS, đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

BKS đã chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; thường xuyên trao đổi thông tin và tài liệu liên quan.

BKS đóng góp ý kiến với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Hoạt động khác của BKS

Thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Trưởng BKS đã phê duyệt chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Trong 6 tháng đầu năm 2019, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý đã tham dự các buổi hội thảo và đào tạo trong và ngoài nước.

V. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2019) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Phạm Quang Dũng		Chủ tịch HĐQT	013024570	12/12/2007	Hà Nội	E2103 The Manor - Mễ Trì - Từ Liêm			
	Trần Thị Cúc			013024414	12/05/2007	Hà Nội	E2103 The Manor - Mễ Trì - Từ Liêm			
	Phạm Thị Nhài			013024571	12/12/2007	Hà Nội	41 BT3, P. Hoàng Liệt, Hà Nội			
	Phạm Thế Hùng			013024567	12/12/2007	Hà Nội	41 BT3, P. Hoàng Liệt, Hà Nội			
2	Phạm Thị Chi		Thành viên HĐQT	013024415	30/11/2007	Hà Nội	P416 Nơ 5 - Linh Đàm - Hoàng Liệt - Hoàng Mai			
	Lê Quân Cần			013224795	17/09/2009	Hà Nội	P416 Nơ 5, Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai			
3	Trần Thị Thanh Tân		Thành viên HĐQT	013660453	16/10/2013	Hà Nội	C6T6 - Tòa 335 - Cầu Giấy - Dịch Vọng - Cầu Giấy - HN			
	Vũ Duy Hưng			161722570	13/07/2009	Nam Định	2/62 khu đô thị mới Hoà Vượng, p Lộc Vượng, tp Nam Định			
	Vũ Duy Lộc			013660454	16/10/2013	Hà Nội	C6T6 - Tòa 335 - Cầu Giấy - Dịch Vọng - Cầu Giấy - HN			
4	Trần Hải Yến		Thành viên HĐQT	013277247	18/03/2010	Hà Nội	64/35 ngõ Giếng Mút - Bạch Mai - Trương Định - HBT - HN			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
	Phạm Thị Nhân			160264836	30/06/2009	Nam Định	64/35 ngõ Giếng Mút - Bạch Mai - Trương Định - HBT - HN			
	Trần Thanh Long			161696685		Nam Định	64/35 ngõ Giếng Mút - Bạch Mai - Trương Định - HBT - HN			
5	Nguyễn Việt Tân		Phó Chủ tịch HĐQT	B5301750	17/05/2011	Cục quản lý xuất nhập cảnh	Số 24 ngõ 44 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa			
	Lưu Đàm Ngọc Anh			012326209	23/03/2007	Hà Nội	Số 24 ngõ 44 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, HN			
6	Đỗ Thanh Hương		Thành viên HĐQT độc lập	011604213	07/08/2005	Hà Nội	Phòng 104-A1 - Liễu Giai - Tập thể QLKTU - Ba Đình - Hà Nội			
7	Nguyễn Văn Dương		Tổng giám đốc	034082000141	06/09/2014	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Số 15, ngách 196/5 ngõ 196, Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội			
8	Nguyễn Đình Siêu		Phó Tổng giám đốc	11500750	16/07/2007	Hà Nội	4-5 Ngõ 61/60 Lạc Trung, Hà Nội			
9	Trần Thị Thanh		Kế toán trưởng	162473689	06/06/2000	Nam Định	475 Trần Huy Liệu, Phường Trường Thi, TP. Nam Định			
	Lê Anh Vũ			1081002596	07/09/2014	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Số 25, Ngách 14/31, Phố Pháo Đài Láng, Đống Đa Hà Nội			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
10	Bùi Kim Ngân		Trưởng Ban kiểm soát	12050012	07/05/2008	Hà Nội	Số 03, Hồ Xuân Hương, Hai Bà Trưng, Hà Nội			
11	Lê Thị Ngọc		Thành viên BKS	38177000148	21/04/2015	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Tổ 20B, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội			
12	Nguyễn Dương Thụ		Thành viên BKS	12974683	15/06/2007	Hà Nội	Khối Hạnh Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, HN			

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với Cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

30/06/2019
VND

Tiền vay nhận được

Ông Phạm Quang Dũng

28.648.299.593

Ông Trần Thanh Long

6.851.488.672

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Không có.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan:

Giao dịch mua hàng	Bên liên quan	6 tháng đầu năm 2019 VND
---------------------------	----------------------	---

Công ty TNHH MTV Tasco 6	Công ty con	251.157.281
--------------------------	-------------	-------------

Công ty TNHH MTV Dịch vụ Tasco	Công ty con	4.447.404.830
--------------------------------	-------------	---------------

Tổng Công ty Thăng Long - CTCP	Công ty liên kết	184.738.275.786
--------------------------------	------------------	-----------------

Cộng		192.047.466.110
-------------	--	------------------------

Giao dịch bán hàng	Bên liên quan	6 tháng đầu năm 2019 VND
---------------------------	----------------------	---

Tổng Công ty Thăng Long - CTCP	Công ty liên kết	60.000.000
--------------------------------	------------------	------------

Công ty Cổ phần Bất động sản Thái An	Công ty liên kết	26.181.818
--------------------------------------	------------------	------------

Công ty TNHH MTV Tasco 6	Công ty con	5.224.680
--------------------------	-------------	-----------

Công ty TNHH THospital	Công ty liên kết	240.000.000
------------------------	------------------	-------------

Cộng		698.906.498
-------------	--	--------------------

Số dư với các bên liên quan

Các khoản cho vay ngắn hạn	Bên liên quan	30/06/2019 VND
-----------------------------------	----------------------	---------------------------------

Công ty Cổ phần bệnh viện mắt Hà Nội cơ sở 2	Công ty con	43.776.000.000
--	-------------	----------------

Công ty TNHH MTV Tasco 6	Công ty con	17.609.841.000
--------------------------	-------------	----------------

Công ty TNHH An Nhiên Foods	Công ty con	20.799.000.000
-----------------------------	-------------	----------------

Công ty TNHH thu phí tự động VETC	Công ty con	165.270.000.000
-----------------------------------	-------------	-----------------

Cộng		247.454.841.000
-------------	--	------------------------

Các khoản phải thu khách hàng	Bên liên quan	30/06/2019 VND
Công ty Cổ phần bệnh viện mắt Hà Nội cơ sở 2	Công ty con	529.060.000
Công ty CP Tasco Năng Lượng	Công ty liên kết	-
Tổng Công ty Thăng Long - CTCP	Công ty liên kết	47.850.000
Công ty Cổ phần Bất động sản Thái An	Công ty liên kết	1.573.000.000
Công ty Cổ phần Tasco Nam Thái	Công ty con	214.908.607
Công ty TNHH T'Hospital	Công ty con	264.000.000
Công ty TNHH Thu phí tự động VETC	Công ty con	41.250.000
Cộng		2.670.068.607
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	Bên liên quan	30/06/2019 VND
Công ty TNHH MTV Tasco 6	Công ty con	937.361.538
Công ty TNHH MTV Tasco Quảng Bình	Công ty con	80.844.329.473
Công ty TNHH MTV Tasco Nam Định	Công ty con	-
Công ty Cổ phần VETC	Công ty con	464.657.534
Công ty TNHH Thu phí tự động VETC	Công ty con	20.524.826.444
Công ty Cổ phần Tasco Thành Công	Công ty con	945.140.000
Công ty TNHH An Nhiên Foods	Công ty con	1.606.973.833
Công ty CP Bệnh viện mắt Hà Nội cơ sở 2	Công ty con	6.872.647.373
Tổng Công ty Thăng Long - CTCP	Công ty liên kết	-
Công ty Cổ phần Bất động sản Thái An	Công ty liên kết	101.264.800
Cộng		112.297.200.995
Các khoản phải thu dài hạn khác	Bên liên quan	30/06/2019 VND
Công ty TNHH MTV Tasco 6	Công ty con	311.152.190.755
Cộng		311.152.190.755
Các khoản phải trả người bán	Bên liên quan	30/06/2019 VND
Công ty TNHH Đào tạo và Tư vấn TASEDU	Công ty con	538.706
Công ty TNHH MTV Tasco 6	Công ty con	554.384.933
Công ty TNHH An Nhiên Foods	Công ty con	47.917.785
Tổng Công ty Thăng Long - CTCP	Công ty liên kết	80.234.165.896
Công ty Cổ phần Bất động sản Thái An	Công ty liên kết	617.968.605
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Tasco	Công ty con	1.168.161.697
Cộng		82.623.137.622

Trả trước cho người bán	Bên liên quan	30/06/2019 VND
Công ty Cổ phần Tasco Nam Thái	Công ty con	2.175.776.176
Cộng		2.175.776.176
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	Bên liên quan	30/06/2019 VND
Công ty TNHH THospital	Công ty con	3.663.881.507
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Tasco	Công ty con	850.756
Cộng		3.663.881.507
Các khoản phải trả dài hạn khác	Bên liên quan	30/06/2019 VND
Công ty TNHH MTV Tasco Nam Định	Công ty con	499.301.684
Công ty Cổ phần Tasco Nam Thái	Công ty con	28.088.418.943
Cộng		28.587.720.627

4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

Không có.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2019)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phạm Quang Dũng	Chủ tịch HĐQT	013024570	12/12/2007	Hà Nội	E2103 The Manor - Mễ Trì - Từ Liêm	26.015.802	9,68%	
2	Trần Thị Cúc		013024414	12/05/2007	Hà Nội	E2103 The Manor - Mễ Trì - Từ Liêm	107.496	0,04%	
3	Phạm Thị Nhài		013024571	12/12/2007	Hà Nội	41 BT3, P. Hoàng Liệt, Hà Nội	74.549	0,03%	
4	Phạm Thế Hùng		013024567	12/12/2007	Hà Nội	41 BT3, P. Hoàng Liệt, Hà Nội	31.248	0,01%	
5	Phạm Thị Chi	Thành viên HĐQT	013024415	30/11/2007	Hà Nội	P416 Nơ 5 - Linh Đàm - Hoàng Liệt - Hoàng Mai	2.105.118	0,78%	
6	Lê Quân Cẩn		013224795	17/09/2009	Hà Nội	P416 Nơ 5, Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai	6.521.903	2,43%	
7	Trần Thị Thanh Tân	Thành viên HĐQT	013660453	16/10/2013	Hà Nội	C6T6 - Tòa 335 - Cầu Giấy - Dịch Vọng - Cầu Giấy - HN	3.709.291	1,38%	
8	Vũ Duy Hưng		161722570	13/07/2009	Nam Định	2/62 khu đô thị mới Hoà Vượng, p Lộc Vượng, tp Nam Định	1.505.760	0,56%	
9	Vũ Duy Lộc		013660454	16/10/2013	Hà Nội	C6T6 - Tòa 335 - Cầu Giấy - Dịch Vọng - Cầu Giấy - HN	788.119	0,29%	
10	Trần Hải Yến	Thành viên HĐQT	013277247	18/03/2010	Hà Nội	64/35 ngõ Giếng Mút - Bạch Mai - Trương Định - HBT - HN	2.225.600	0,83%	

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11	Phạm Thị Nhân		160264836	30/06/2009	Nam Định	64/35 ngõ Giếng Mút - Bạch Mai - Trương Định - HBT - HN	4.382.445	1,63%	
12	Nguyễn Việt Tân	Thành viên HĐQT	B5301750	17/05/2011	Cục quản lý xuất nhập cảnh	Số 24 ngõ 44 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa	1.072.141	0,40%	
13	Lưu Đàm Ngọc Anh		012326209	23/03/2007	Hà Nội	Số 24 ngõ 44 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, HN	194.140	0,07%	
14	Đỗ Thanh Hương	Thành viên HĐQT độc lập	011604213	07/08/2005	Hà Nội	Phòng 104-A1 - Liễu Giai - Tập thể QLKTU - Ba Đình - Hà Nội	0	0,00%	
15	Nguyễn Văn Dương	Tổng giám đốc	034082000141	06/09/2014	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Số 15, ngách 196/5 ngõ 196, Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	565.861	0,21%	
16	Nguyễn Đình Siêu	Phó Tổng giám đốc	11500750	16/07/2007	Hà Nội	4-5 Ngõ 61/60 Lạc Trung, Hà Nội	239.440	0,09%	
17	Trần Thị Thanh	Kế toán trưởng	162473689	06/06/2000	Nam Định	475 Trần Huy Liệu, Phường Trường Thi, TP. Nam Định	191.158	0,07%	
18	Lê Anh Vũ		1081002596	07/09/2014	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Số 25, Ngách 14/31, Phố Pháo Đài Láng, Đống Đa Hà Nội	3.984	0,00%	
19	Bùi Kim Ngân	Trưởng BKS	12050012	07/05/2008	Hà Nội	Số 03, Hồ Xuân Hương, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0,00%	

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
20	Lê Thị Ngọc	Thành viên BKS	38177000148	21/04/2015	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Tổ 20B, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	92.486	0,03%	
21	Nguyễn Dương Thụ	Thành viên BKS	12974683	15/06/2007	Hà Nội	Khối Hạnh Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, HN	25	0,00%	
Tổng cộng							49.826.566	18,55%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Phạm Quang Dũng	Chủ tịch HĐQT	26.015.802	9,68%	26.015.802	9,68%	
2	Trần Thị Cúc	NCLQ của ông Phạm Quang Dũng	107.496	0,04%	107.496	0,04%	
3	Phạm Thị Nhài	NCLQ của ông Phạm Quang Dũng	74.549	0,03%	74.549	0,03%	
4	Phạm Thế Hùng	NCLQ của ông Phạm Quang Dũng	31.248	0,01%	31.248	0,01%	
5	Phạm Thị Chi	Thành viên HĐQT	2.105.118	0,78%	2.105.118	0,78%	
6	Lê Quân Cần	NCLQ của bà Phạm Thị Chi	6.521.903	2,43%	6.521.903	2,43%	
7	Trần Thị Thanh Tân	Thành viên HĐQT	3.709.291	1,38%	3.709.291	1,38%	
8	Vũ Duy Hưng	NCLQ của bà Trần Thị Thanh Tân	1.505.760	0,56%	1.505.760	0,56%	
9	Vũ Duy Lộc	NCLQ của bà Trần Thị Thanh Tân	788.119	0,29%	788.119	0,29%	
10	Trần Hải Yến	Thành viên HĐQT	2.225.600	0,83%	2.225.600	0,83%	
11	Phạm Thị Nhân	NCLQ của bà Trần Hải Yến	4.382.445	1,63%	4.382.445	1,63%	
12	Nguyễn Việt Tân	Thành viên HĐQT	1.072.141	0,40%	1.072.141	0,40%	
13	Lưu Đàm Ngọc Anh	NCLQ của ông Nguyễn Việt Tân	194.140	0,07%	194.140	0,07%	
14	Đỗ Thanh Hương	Thành viên HĐQT độc lập	0	0,00%	0	0,00%	
15	Nguyễn Văn Dưỡng	Tổng giám đốc	565.861	0,21%	565.861	0,21%	
16	Nguyễn Đình Siêu	Phó Tổng giám đốc	239.440	0,09%	239.440	0,09%	

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
17	Trần Thị Thanh	Kế toán trưởng	191.158	0,07%	191.158	0,07%	
18	Lê Anh Vũ	NCLQ của bà Trần Thị Thanh	3.984	0,00%	3.984	0,00%	
19	Bùi Kim Ngân	Trưởng BKS	0	0,00%	0	0,00%	
20	Lê Thị Ngọc	Thành viên BKS	92.486	0,03%	92.486	0,03%	
21	Nguyễn Dương Thụ	Thành viên BKS	25	0,00%	25	0,00%	
			49.826.566	18,55%	49.826.566	18,55%	

VII. Các vấn đề cần tư ý khác

Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, TC;

CHỦ TỊCH HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)



Phạm Quang Dũng